

QUY TẮC
BẢO HIỂM AN KHANG SỨC KHỎE
(BẢO MINH – AN KHANG SỨC KHỎE)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1571/2004-BM/BHCN ngày 12/11/2004 của Tổng Giám Đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh)

I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1: MỤC TIÊU

Mục tiêu của hợp đồng bảo hiểm:

- Cung cấp cho người được bảo hiểm (NĐBH) các quyền lợi bảo hiểm được định nghĩa trong chương II của hợp đồng này.
- Thiết lập các quan hệ ràng buộc của CHĐBH và CÔNG TY BẢO HIỂM (CTYBH) trong điều kiện của hợp đồng.
- Xác định các thủ tục giấy tờ và hồ sơ mà CHĐBH phải cung cấp cho CTYBH.
- Quy định thời gian tham gia bảo hiểm, thời hạn trả tiền bảo hiểm, chấm dứt bảo hiểm.

ĐIỀU 2: NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Gồm toàn bộ nhân viên đang làm việc chính thức cho CHĐBH với điều kiện là tại thời điểm ký kết HĐBH, (những) nhân viên này có hợp đồng lao động còn hiệu lực và không quá tuổi hưu trí theo luật định.

ĐIỀU 3: PHẠM VI ĐỊA LÝ

Hợp đồng bảo hiểm này chỉ có giá trị cho các sự kiện bảo hiểm phát sinh ở Việt nam trừ trường hợp được quy định tại các điều 11F và 12F.

ĐIỀU 4: HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM - HIỆU LỰC VÀ THỜI HẠN BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm này được thực hiện theo các quy định của Luật Bảo hiểm nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam.

Hợp đồng bảo hiểm (HĐBH) được cấu thành bởi Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm và chứng từ liên quan. HĐBH phải được xem là bộ hồ sơ duy nhất có giá trị.

Số tiền bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa của CTYBH đối với NĐBH. Số tiền bảo hiểm do CHĐBH đề nghị trong yêu cầu bảo hiểm và được CTYBH chấp nhận khi lập hợp đồng bảo hiểm.

Phương thức chi trả phí sẽ do CHĐBH và CTYBH thỏa thuận khi ký hợp đồng bảo hiểm.

HĐBH này có hiệu lực trong thời hạn một năm và có thể được tiếp tục gia hạn hàng năm với điều kiện CTYBH đã chấp thuận trước.

HĐBH này chỉ có giá trị với điều kiện phí bảo hiểm theo quy định của hợp đồng đã được thanh toán đầy đủ cho CTYBH.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KIỆN THAM GIA BẢO HIỂM

Tất cả nhân viên có đủ điều kiện nêu tại Điều 2 của hợp đồng này sẽ trở thành người được bảo hiểm kể từ ngày CTYBH chấp thuận yêu cầu bảo hiểm.

ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM VÀ NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

A. Khai báo:

CHĐBH có trách nhiệm khai báo cho công ty bảo hiểm tất cả những thay đổi nào có thể ảnh hưởng đến điều kiện bảo hiểm và các quyền lợi theo quy định tại hợp đồng này. Trong trường hợp có những thay đổi nêu trên, CTYBH có quyền chấp nhận hoặc từ chối những thay đổi đó, đồng thời có quyền từ chối bảo hiểm đối với NĐBH nếu CHĐBH không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ khai báo nêu trên.

NĐBH có trách nhiệm khai báo toàn bộ các thông tin cá nhân theo mẫu khai báo của CTYBH khi có yêu cầu.

Thông báo

CHĐBH có trách nhiệm phải cung cấp cho từng NĐBH đầy đủ các thông tin xác định rõ phạm vi bảo hiểm và các quy định áp dụng.

Ngoài ra CHĐBH phải thông báo cho NĐBH tất cả các thay đổi liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của NĐBH và có trách nhiệm chứng minh cho CTYBH rằng thông báo trên đã được gửi đến cho NĐBH.

Xác minh

CTYBH có quyền yêu cầu chuyên viên y khoa đại diện cho CTYBH xác minh tình trạng của NĐBH vào một thời điểm bất kỳ trong suốt thời hạn giải quyết khiếu nại theo HĐBH.

Nếu không có sự thống nhất giữa bác sĩ của CTYBH và bác sĩ của NĐBH, kết luận của Hội đồng giám định Y khoa sẽ là quyết định cuối cùng.

Mỗi bên sẽ phải thanh toán thù lao cho bác sĩ mà mình chỉ định.

Ngoài ra CTYBH có quyền yêu cầu giám nghiệm tử thi trong trường hợp tử nạn nếu việc giám nghiệm này không trái với luật pháp và phong tục tập quán.

ĐIỀU 7: CÁC VẤN KIẾN DO CHĐBH CUNG CẤP

Khi ký kết hợp đồng bảo hiểm này

CHĐBH phải giao cho CTYBH:

1. Danh sách nhân viên có xác nhận của CHĐBH với mức đóng phí bảo hiểm hàng tháng cho mỗi nhân viên
2. Phiếu cá nhân gia nhập bảo hiểm nhóm do mỗi nhân viên đăng ký gồm có họ tên, số giấy CMND, ngày tháng năm sinh và giới tính (theo mẫu đính kèm)

A. Trong thời hạn hợp đồng

Hàng quý, CHĐBH có trách nhiệm khai báo cho CTYBH về tình hình thay đổi lao động trong đơn vị mình.

Nếu có nhân viên mới, CHĐBH phải khai báo kèm theo các tài liệu nêu tại mục A.2 của điều này.

Nếu có nhân viên chấm dứt hợp đồng lao động, CHĐBH phải khai báo ngày chấm dứt hợp đồng lao động.

B. Tại thời điểm đầu và cuối năm

CHĐBH có trách nhiệm phải cung cấp cho CTYBH danh sách nhân viên chính thức tham gia bảo hiểm theo hợp đồng này.

ĐIỀU 8: CÁCH THỨC VÀ THỜI HẠN TRẢ PHÍ BẢO HIỂM

A. Phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm phải trả được quy định tùy theo số tiền bảo hiểm do CHĐBH và NĐBH chọn lựa.

B. Thời hạn trả phí BH

Ngay sau khi ký hợp đồng, CHĐBH có trách nhiệm đóng đầy đủ và đúng thời hạn cho CTYBH số phí bảo hiểm theo thỏa thuận.

Hàng quý, khi CHĐBH thực hiện nghĩa vụ khai báo cho CTYBH về tình hình thay đổi lao động trong đơn vị mình, nếu có số nhân viên tăng lớn hơn 25% tổng số nhân viên thì CHĐBH có nghĩa vụ phải thanh toán ngay cho CTYBH số phí bảo hiểm chênh lệch.

Mỗi đầu năm bảo hiểm, toàn bộ mức đóng phí bảo hiểm của năm trước sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với tình trạng nhân viên của CHĐBH.

ĐIỀU 9: CHẤM DỨT BẢO HIỂM

A. HĐBH sẽ mất hiệu lực trong trường hợp CHĐBH, NĐBH hoặc người đại diện hợp pháp của NĐBH cố ý vi phạm những điều khoản trong hợp đồng hoặc trục lợi bảo hiểm trên bất cứ phương diện nào. Khi đó hợp đồng bảo hiểm và quyền lợi bảo hiểm sẽ mất hiệu lực ngay từ đầu. Phí bảo hiểm trong thời gian hợp đồng đã có hiệu lực sẽ không được hoàn trả.

B. Một trong hai bên CTYBH hoặc CHĐBH có quyền không gia hạn hợp đồng bằng việc đưa thông báo bằng văn bản cho bên kia trước ngày hết hạn hợp đồng ba mươi (30) ngày.

C. Một trong hai bên CTYBH và CHĐBH có quyền chấm dứt hợp đồng bảo hiểm vào bất cứ lúc nào bằng cách đưa thông báo bằng văn bản cho bên kia trước ba mươi (30) ngày. Trong trường hợp này, CHĐBH sẽ chuyển trả giấy chứng nhận bảo hiểm về cho CTYBH và CTYBH sẽ hoàn trả 80% phí BH cho thời gian còn lại của HĐBH (kể từ thời điểm chấm dứt đến thời điểm HĐBH hết hiệu lực) với điều kiện cho đến thời điểm chấm dứt, HĐBH này chưa có trường hợp nào được CTYBH chấp nhận bồi thường.

ĐIỀU 10: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VÀ TỔ TỤNG

Khi có khiếu nại nào đối với CTYBH về quyết định bồi thường của CTYBH, NĐBH hay CHĐBH có quyền thực hiện việc khiếu nại trong thời gian một (01) tháng kể từ ngày nhận được quyết định của CTYBH.

Bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến các điều khoản trong HĐBH này mà không thể giải quyết bằng thương lượng giữa các bên có liên quan, một trong hai bên có quyền khiếu nại đến tòa án nơi hợp đồng bảo hiểm được ký kết.

HĐBH này tuân theo các quy định pháp luật của nước CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM, do đó luật pháp của nước CHXHCNVN sẽ được áp dụng trong các trường hợp các bên chấp nhận quyền tài phán tại Tòa án nước CHXHCNVN.

II. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CƠ BẢN

ĐIỀU 11: TRỢ CẤP TỬ VONG DO TAI NẠN

A. Định nghĩa tai nạn

Tai nạn là sự cố gây ra bởi một lực bất ngờ ngoài ý muốn của NĐBH, từ bên ngoài tác động đến thân thể NĐBH, có để lại dấu vết và là nguyên nhân trực tiếp làm cho NĐBH bị tử vong hoặc tổn thương thân thể.

B. Số tiền bảo hiểm trợ cấp

Tùy theo mức lương hàng tháng của NĐBH, số tiền trợ cấp tử vong do tai nạn là một số tiền cố định được đặt ra trong các điều khoản đặc biệt của hợp đồng.

C. Không thuộc trách nhiệm bảo hiểm

Bảo hiểm này không bảo hiểm hậu quả tai nạn do những nguyên nhân kể sau:

- Bất kỳ hành vi cố ý của người nhận quyền lợi bảo hiểm và hành động cố ý vi phạm pháp luật của NĐBH
- Tự sát hoặc tự gây thương tích trong tình trạng bình thường hoặc mất trí
- Lạm dụng rượu bia, ma túy, chất kích thích tương tự hay dùng thuốc không theo chỉ dẫn của Bác sĩ.
- Phóng xạ hạt nhân
- Chiến tranh (dù có hay không có tuyên chiến), xâm lược, hành động thù hiềm, thù địch, nội chiến, bạo động, đảo chính, các hành động quân sự hoặc tiềm quyền, cảnh sát bảo vệ an ninh chống lại hành động NĐBH phạm tội hay khủng bố.
- Phát sinh do ẩu đả, trừ khi là hành động tự vệ hay cứu người hoặc bảo vệ tài sản đang gặp nguy hiểm
- Điều khiển phương tiện giao thông khi đang bị ảnh hưởng của thức uống có cồn, được xác định bằng nồng độ cồn trong máu vượt quá giới hạn cho phép của pháp luật
- Đi lại hoặc điều khiển các phương tiện hay thiết bị hàng không, trừ khi đi lại bằng máy bay vận chuyển khách như một hành khách chính thức của một hãng hàng không hoạt động hợp pháp.

D. Người thu hưởng tiền trợ cấp bảo hiểm

Là người được NĐBH chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp NĐBH chết. Trong trường hợp không có chỉ định đặc biệt của NĐBH, số tiền bảo hiểm sẽ được trả theo Luật Dân sự nước CHXHCNVN.

E. Yêu cầu bồi thường bảo hiểm

Yêu cầu bằng văn bản phải được gửi đến CTYBH trong thời hạn sáu (6) tháng kể từ ngày phát sinh sự kiện bảo hiểm. Quá thời hạn nêu trên, người thụ hưởng hoặc CHĐBH sẽ mất quyền yêu cầu bồi thường trừ trường hợp bất khả kháng.

Yêu cầu bồi thường bảo hiểm bao gồm các giấy tờ sau:

- o Phiếu cá nhân gia nhập bảo hiểm nhóm
- o Giấy yêu cầu thanh toán bảo hiểm do CHĐBH và người thụ hưởng đồng kê khai
- o Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nêu rõ nguyên nhân tử vong do tai nạn
- o Biên bản của cơ quan công an trong trường hợp xảy ra tai nạn
- o Chứng minh thư của người có quyền thụ hưởng

F. Trường hợp tử vong do tai nạn ngoài lãnh thổ nước CHXHCN Việt nam

CTYBH sẽ bồi thường số tiền trợ cấp bảo hiểm trong trường hợp NĐBH tử vong do tai nạn không phải là tai nạn máy bay khi đang đi công tác ngắn hạn (7 ngày trở xuống) tại một số nước theo quy định tại Biểu phí và số tiền bảo hiểm theo yêu cầu của CHĐBH, với điều kiện tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, số lần đi công tác nước ngoài của NĐBH không vượt quá hai (02) lần / năm HĐBH. Trong trường hợp này, yêu cầu bồi thường bảo hiểm sẽ bao gồm các giấy tờ sau:

- o Phiếu cá nhân gia nhập bảo hiểm nhóm
- o Giấy yêu cầu thanh toán bảo hiểm do CHĐBH và người thụ hưởng đồng kê khai
- o Giấy xác nhận tử vong của cơ quan có thẩm quyền nước sở tại hoặc cơ quan đại diện ngoại giao của Việt nam tại nước ngoài nêu rõ nguyên nhân tử vong do tai nạn
- o Chứng minh thư của người có quyền thụ hưởng

G. Hậu quả sau khi NĐBH tử vong

Việc trả tiền bảo hiểm theo mục này sẽ chấm dứt tất cả các quyền lợi bảo hiểm phát sinh cho các sự kiện bảo hiểm xảy ra về sau. CHĐBH phải ngưng trả phí bảo hiểm trong trường hợp NĐBH đã qua đời.

ĐIỀU 12: TRỢ CẤP MẤT KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG TOÀN BỘ VĨNH VIỄN DO TAI NẠN

A. Định nghĩa

Mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn theo quy định của hợp đồng này có nghĩa là NĐBH:

- o Hoàn toàn mất khả năng thực hiện công việc hoặc nghề nghiệp của mình trong thời hạn sáu (6) tháng do hậu quả của tai nạn
- o Vĩnh viễn không còn khả năng thực hiện bất kỳ công việc kinh doanh hoặc nghề nghiệp nào khác để kiếm sống.

- Phải lệ thuộc vào người khác để thực hiện các cử động bình thường hằng ngày.

Tình trạng kể trên sẽ được CTYBH xác định sau khi xem xét các bằng chứng y khoa thỏa đáng.

Tỉ lệ thương tật xác định phải trên 80% theo bảng quyền lợi bảo hiểm sau đây:

- | | |
|---|------|
| ○ Mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn | 100% |
| ○ Liệt tất cả tứ chi toàn bộ vĩnh viễn | 100% |
| ○ Mất hoặc mất khả năng sử dụng hai chi toàn bộ vĩnh viễn | 100% |
| ○ Bệnh tâm thần vĩnh viễn, không cứu chữa được | 100% |
| ○ Mù cả hai mắt toàn bộ vĩnh viễn | 100% |

B. Số tiền trợ cấp

Tùy theo mức lương hàng tháng của NĐBH, số tiền trợ cấp mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn là một số tiền cố định được đặt ra trong các điều khoản đặc biệt của hợp đồng.

(Số tiền này không thể nào quá số tiền bảo hiểm định nghĩa ở điều 11 mục B).

C. Không thuộc trách nhiệm bảo hiểm

CTYBH không chịu trách nhiệm bảo hiểm hậu quả tai nạn do những nguyên nhân kể sau:

- Bất kỳ hành vi cố ý của người nhận quyền lợi bảo hiểm và hành động cố ý vi phạm pháp luật của NĐBH
- Tự sát hoặc tự gây thương tích trong tình trạng bình thường hoặc mất trí
- Lạm dụng rượu bia, ma túy, chất kích thích tương tự hay dùng thuốc không theo chỉ dẫn của Bác sĩ.
- Phóng xạ hạt nhân
- Chiến tranh (dù có hay không có tuyên chiến), xâm lược, hành động thù hiềm, thù địch, nội chiến, bạo động, đảo chính, các hành động quân sự hoặc tiếm quyền, cảnh sát bảo vệ an ninh chống lại hành động NĐBH phạm tội hay khủng bố.
- Các bệnh lây lan qua đường tình dục
- Phát sinh do ẩu đả, trừ khi là hành động tự vệ hay cứu người hoặc bảo vệ tài sản đang gặp nguy hiểm
- Điều khiển phương tiện giao thông khi đang bị ảnh hưởng của thức uống có cồn, được xác định bằng nồng độ cồn trong máu vượt quá giới hạn cho phép của pháp luật
- Đi lại hoặc điều khiển các phương tiện hay thiết bị hàng không trừ khi đi lại bằng máy bay vận chuyển khách như một hành khách chính thức của một hãng hàng không hoạt động hợp pháp.

D. Người thụ hưởng trợ cấp bảo hiểm

Người thụ hưởng trợ cấp bảo hiểm là NĐBH.

E. Yêu cầu bồi thường bảo hiểm

Yêu cầu bằng văn bản phải được gửi đến CTYBH trong thời hạn sáu (6) tháng kể từ ngày phát sinh sự kiện bảo hiểm. Quá thời hạn nêu trên, người thụ hưởng hoặc NĐBH sẽ mất quyền yêu cầu bồi thường trừ trường hợp bất khả kháng phải được chứng nhận bởi cơ quan có trách nhiệm.

Yêu cầu bồi thường bảo hiểm bao gồm các giấy tờ sau:

- Phiếu cá nhân gia nhập bảo hiểm nhóm còn hiệu lực
- Giấy yêu cầu thanh toán bảo hiểm do CHĐBH và người thụ hưởng đồng kê khai
- Giấy xác nhận của Bệnh viện nêu rõ nguyên nhân gây mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn và tình trạng sức khỏe của NĐBH.
- Biên bản của cơ quan công an trong trường hợp xảy ra tai nạn.

F. Trường hợp mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn ngoài lãnh thổ nước CHXHCN Việt nam

CTYBH sẽ bồi thường số tiền trợ cấp bảo hiểm trong trường hợp NĐBH mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn không phải là tai nạn máy bay khi đang đi công tác ngắn hạn (7 ngày trở xuống) tại một số nước theo quy định tại Biểu phí và số tiền bảo hiểm theo yêu cầu của CHĐBH, với điều kiện tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, số lần đi công tác nước ngoài của NĐBH không vượt quá hai (02) lần / năm HĐBH.

G. Hậu quả sau khi trả số tiền trợ cấp mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn

Việc bồi thường bảo hiểm khi mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn sẽ chấm dứt tất cả các quyền lợi bảo hiểm phát sinh cho các sự kiện bảo hiểm xảy ra về sau. CHĐBH phải ngưng trả lệ phí bảo hiểm cho NĐBH sau khi số tiền trợ cấp đã được thanh toán.

ĐIỀU 13: HOÀN TRẢ CHI PHÍ NĂM VIỆN

A. Định nghĩa Bệnh viện

Là một cơ sở y tế có giấy phép hoạt động hợp pháp về khám chữa bệnh và phẫu thuật của nước sở tại. Bệnh viện phải được đặt dưới sự giám sát liên tục và nghiêm ngặt của Bác sĩ.

Các trung tâm hoạt động sau đây sẽ không được xem là bệnh viện:

- Suối nước khoáng chữa bệnh
- Phòng tắm hơi.
- Viện cai nghiện rượu, ma túy.
- Trung tâm điều dưỡng
- Phòng điều trị tại nhà hoặc dưỡng lão

Bệnh viện có ký hợp đồng với Công ty bảo hiểm

Là các bệnh viện có ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ y tế với CTYBH theo phụ lục đính kèm.

Quyền lợi bảo hiểm

CTYBH hoàn trả các chi phí y tế phát sinh trong trường hợp NĐBH phải nhập viện từ 24 giờ trở lên. Chi phí được hoàn trả là một số tiền trợ cấp cố định mỗi ngày. Số tiền trợ cấp này đã được xác định trong các điều khoản đặc biệt của hợp đồng.

Tổng số lần nằm viện không bị giới hạn. Số ngày nằm viện tối đa là 365 ngày trong suốt thời gian còn hiệu lực bảo hiểm.

Không thuộc trách nhiệm bảo hiểm

CTYBH không chịu trách nhiệm thanh toán bảo hiểm cho bất kỳ bệnh hay tai nạn nào cùng tất cả chi phí nằm viện phát sinh từ những trường hợp kể sau:

- Bệnh có trước ngày ký hợp đồng
- Cố ý vi phạm pháp luật hoặc phát sinh do hành động tự gây thương tích trong tình trạng bình thường hoặc mất trí
- Lạm dụng rượu bia, ma túy, chất kích thích tương tự hay dùng thuốc không theo chỉ dẫn của Bác sĩ.
- Phóng xạ hạt nhân
- Chiến tranh (dù có hay không có tuyên chiến), xâm lược, hành động thù hiềm, thù địch, nội chiến, bạo động, đảo chính, các hành động quân sự hoặc tiếm quyền, cảnh sát bảo vệ an ninh chống lại hành động NĐBH phạm tội hay khủng bố.
- Các bệnh lây lan qua đường tình dục
- Phát sinh do ẩu đả, trừ khi là hành động tự vệ hay cứu người hoặc bảo vệ tài sản đang gặp nguy hiểm
- Điều khiển phương tiện giao thông khi đang bị ảnh hưởng của thức uống có cồn, được xác định bằng nồng độ cồn trong máu vượt quá giới hạn cho phép của pháp luật
- Đi lại hoặc điều khiển các phương tiện hay thiết bị hàng không trừ khi đi lại bằng máy bay vận chuyển khách như một hành khách chính thức của một hãng hàng không hoạt động hợp pháp.
- Điều trị vô sinh hoặc chăm sóc thai sản
- Giải phẫu thẩm mỹ, làm bộ phận giả và / hoặc thiết bị y tế hỗ trợ
- Bệnh tâm thần và rối loạn tâm lý.

Khai báo - Kiểm soát - Yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Khi nhập viện, NĐBH phải thông báo cho CHĐBH và CTYBH trong thời gian sớm nhất. Trong mọi trường hợp, thông báo này không được chậm hơn một (1) tháng kể từ ngày nhập viện.

Trong trường hợp NĐBH vào điều trị tại một bệnh viện đã ký hợp đồng với CTYBH, trong vòng 24 giờ CTYBH sẽ liên lạc với Bệnh viện đó để hoàn trả trực tiếp chi phí nằm viện theo số tiền cố định mỗi ngày đã quy định trong HĐBH.

Trong trường hợp NĐBH vào điều trị tại một bệnh viện nằm ngoài hệ thống bệnh viện đã ký hợp đồng với CTYBH, NĐBH phải ứng trước các chi phí nằm viện và sau đó gửi toàn bộ hóa đơn cho CTYBH để được bồi hoàn. Trong trường hợp này, CTYBH có thời hạn một (1) tháng để hoàn trả số tiền cố định cho NĐBH.

Yêu cầu bồi thường bảo hiểm

Yêu cầu trả tiền bảo hiểm theo mục này bằng văn bản phải được gửi đến CTYBH trong thời hạn ba (3) tháng kể từ thời điểm xuất viện. Quá thời hạn nêu trên, NĐBH sẽ mất quyền yêu cầu bồi thường trừ trường hợp bất khả kháng.

Yêu cầu bồi thường bảo hiểm bao gồm các giấy tờ sau:

- Giấy yêu cầu thanh toán chi phí nằm viện do CHĐBH và NĐBH đồng kê khai
- Giấy xác nhận của Bệnh viện nêu rõ nguyên nhân nhập viện và tình trạng bệnh
- Giấy xác nhận số ngày vắng mặt vì lý do nằm viện trên 24 tiếng do công ty ký
- Hóa đơn tổng chi phí nằm viện

III. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM LỰA CHỌN

ĐIỀU 14: HOÀN TRẢ CHI PHÍ ĐIỀU TRỊ TẠI NẠN NGOẠI TRÚ

A. Định nghĩa điều trị tai nạn ngoại trú:

Là trường hợp người được bảo hiểm điều trị tại bệnh viện dưới 24 giờ và / hoặc ngoại trú tại nhà theo chỉ định của Bác sĩ do hậu quả của tai nạn.

B. Quyền lợi bảo hiểm:

Với mỗi trường hợp tai nạn, CTYBH hoàn trả các chi phí điều trị, thuốc men theo số tiền chi phí thực tế phát sinh, nhưng không vượt quá số tiền bồi thường mà Người được bảo hiểm lựa chọn trong phụ lục 3 (Hoàn trả chi phí điều trị tai nạn ngoại trú).

Tổng số vụ tai nạn phải điều trị ngoại trú không vượt quá bốn (04) lần trong năm bảo hiểm.

C. Không thuộc trách nhiệm bảo hiểm

CTYBH không chịu trách nhiệm thanh toán bảo hiểm cho bất kỳ tai nạn nào cùng tất cả chi phí điều trị ngoại trú phát sinh từ những trường hợp kể sau:

- Cố ý vi phạm pháp luật hoặc phát sinh do hành động tự gây thương tích trong tình trạng bình thường hoặc mất trí
- Lạm dụng rượu bia, ma túy, chất kích thích tương tự hay dùng thuốc không theo chỉ dẫn của Bác sĩ.
- Phóng xạ hạt nhân

- Chiến tranh (dù có hay không có tuyên chiến), xâm lược, hành động thù hiềm, thù địch, nội chiến, bạo động, đảo chính, các hành động quân sự hoặc tiếm quyền, cảnh sát bảo vệ an ninh chống lại hành động NĐBH phạm tội hay khủng bố.
- Phát sinh do ẩu đả, trừ khi là hành động tự vệ hay cứu người hoặc bảo vệ tài sản đang gặp nguy hiểm
- Điều khiển phương tiện giao thông khi đang bị ảnh hưởng của thức uống có cồn, được xác định bằng nồng độ cồn trong máu vượt quá giới hạn cho phép của pháp luật
- Đi lại hoặc điều khiển các phương tiện hay thiết bị hàng không trừ khi đi lại bằng máy bay vận chuyển khách như một hành khách chính thức của một hãng hàng không hoạt động hợp pháp.

D. Yêu cầu bồi thường bảo hiểm

Yêu cầu trả tiền bảo hiểm theo mục này bằng văn bản phải được gửi đến CTYBH trong thời hạn một (1) tháng kể từ ngày phát sinh sự kiện bảo hiểm. Quá thời hạn nêu trên, NĐBH sẽ mất quyền yêu cầu bồi thường trừ trường hợp bất khả kháng.

Yêu cầu bồi thường bảo hiểm bao gồm các giấy tờ sau:

- Giấy yêu cầu thanh toán chi phí điều trị tai nạn ngoại trú do NĐBH khai
- Đơn thuốc của Bác sĩ
- Hóa đơn tổng chi phí bác sĩ

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC



T.S. TRẦN VĂN ĐỨC

BIỂU PHÍ VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1571/2004-BM/BHCN ngày 12/11/2004 của Tổng Giám Đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh)

I. Quyền lợi bảo hiểm cơ bản

- Trợ cấp tử vong do tai nạn
- Trợ cấp mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn
- Hoàn trả chi phí nằm viện do bệnh hoặc tai nạn

1. GIÁ MỤC 0

Dành cho nhân viên với mức lương tháng dưới 60 USD

- o trợ cấp tử vong do tai nạn 1.800 USD
- o trợ cấp mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn 1.800 USD
- o hoàn trả chi phí nằm viện mỗi ngày 5 USD (tối đa)

Phí bảo hiểm hàng tháng 1,82 USD

2. GIÁ MỤC 1

Dành cho nhân viên với mức lương tháng giữa 60 USD và 100 USD

- o trợ cấp tử vong do tai nạn 3.000 USD
- o trợ cấp mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn 3.000 USD
- o hoàn trả chi phí nằm viện mỗi ngày 8 USD (tối đa)

Phí bảo hiểm hàng tháng 2,94 USD

3. GIÁ MỤC 2

Dành cho nhân viên với mức lương tháng giữa 100 USD và 300 USD

- o trợ cấp tử vong do tai nạn 9.000 USD
- o trợ cấp mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn 9.000 USD
- o hoàn trả chi phí nằm viện mỗi ngày 12 USD (tối đa)

Phí bảo hiểm hàng tháng 5,35 USD

4. GIÁ MỤC 3

Dành cho nhân viên với mức lương tháng giữa 300 USD và 500 USD

- o trợ cấp tử vong do tai nạn 15.000 USD
- o trợ cấp mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn 15.000 USD
- o hoàn trả chi phí nằm viện mỗi ngày 20 USD (tối đa)

Phí bảo hiểm hàng tháng 8,92 USD

5. GIÁ MỤC 4

Dành cho nhân viên với mức lương tháng trên 500 USD

- o trợ cấp tử vong do tai nạn 30.000 USD
- o trợ cấp mất khả năng lao động toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn 30.000 USD

- o hoàn trả chi phí nằm viện mỗi ngày 35 USD (tối đa)
- Phí bảo hiểm hàng tháng 16,40 USD**

II. Quyền lợi bảo hiểm lựa chọn

- Hoàn trả chi phí điều trị tai nạn ngoại trú (Tối đa 04 vụ tai nạn trong một năm bảo hiểm)

1. GIÁ MỤC 0

Dành cho nhân viên với mức lương tháng dưới 60 USD

- o Hoàn trả chi phí điều trị tai nạn ngoại trú cho 01 (một) vụ tai nạn 10 USD (tối đa)

Phí bảo hiểm hàng tháng 0.58 USD

2. GIÁ MỤC 1

Dành cho nhân viên với mức lương tháng giữa 60 USD và 100 USD

- o Hoàn trả chi phí điều trị tai nạn ngoại trú cho 01 (một) vụ tai nạn 18 USD (tối đa)

Phí bảo hiểm hàng tháng 1.09 USD

3. GIÁ MỤC 2

Dành cho nhân viên với mức lương tháng giữa 100 USD và 300 USD

- o Hoàn trả chi phí điều trị tai nạn ngoại trú cho 01 (một) vụ tai nạn 25 USD (tối đa)

Phí bảo hiểm hàng tháng 1.48 USD

4. GIÁ MỤC 3

Dành cho nhân viên với mức lương tháng giữa 300 USD và 500 USD

- o Hoàn trả chi phí điều trị tai nạn ngoại trú cho 01 (một) vụ tai nạn 35 USD (tối đa)

Phí bảo hiểm hàng tháng 1.97 USD

5. GIÁ MỤC 4

Dành cho nhân viên với mức lương tháng trên 500 USD

- o Hoàn trả chi phí điều trị tai nạn ngoại trú cho 01 (một) vụ tai nạn 50 USD (tối đa)

Phí bảo hiểm hàng tháng 2.58 USD

III. Phạm vi lãnh thổ đối với bảo hiểm tai nạn

Những quốc gia ngoài lãnh thổ Việt nam được bảo hiểm tử vong hoặc thương tật vĩnh viễn do tai nạn

1. Châu Á

- o Nhật bản

2. Châu Âu

- Tất cả các nước thuộc khối

3. Châu Mỹ

-

4. Châu Úc

- o Australia

- Hàn Quốc
- Singapore
- Malaysia
- Thái Lan
- Trung quốc
- Đài Loan
- Brunei
- Philippines
- Lào

Cộng đồng chung Châu Âu (EU):

- Anh
- Pháp
- Bỉ
- Luxemburg
- Hà Lan
- Đức
- Ai Len
- Bồ Đào Nha
- Tây Ban Nha
- Hy Lạp
- Thụy Điển
- Phần Lan
- Đan Mạch
- Na Uy
- Italy

- Mỹ
- Canada

- New Zealand

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC



TS. TRẦN VĂN ĐỨC